|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT BA TƠTỔ : SỬ - ĐỊA -CD | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

# *( Kèm theo Công ăn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)*

# KHUNG KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

# NĂM HỌC 2022 - 2023

# Khối lớp: 10 - Số học sinh: 384

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Chủ đề(1) | Yêu cầu cần đạt(2) | Số tiết(3) | Thời điểm(4) | Địa điểm(5) | Chủ trì(6) | Phối hợp(7) | Điều kiện thực hiện(8) |
| 1 | Biến đổi khí hậu | **1. Kiến thức:** - Trình bày được khái niệm, các biểu hiện của biến đổi khí hậu.- Giải thích được nguyên nhân của biến đổi khí hậu.- Phân tích được các tác động của biến đổi khí hậu và hậu quả trên phạm vi toàn cầu.- Giải thích được tầm quan trọng và sự cấp bách của ứng phó với biến đổi khí hậu.- Hệ thống hóa được các nhóm giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.**2. Năng lực:** **\* Năng lực chung:** *- Năng lực tự chủ và tự học:* + Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/nhóm.+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ nguồn thông tin SGK, Atlat, bản đồ,…**\* Năng lực chuyên biệt:** *- Nhận thức khoa học địa lí:*+ Phân tích được khái niệm, biểu hiện, nguyên nhân, tác động, hậu quả, tầm quan trọng và sự cấp bách cần phải có các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.*- Tìm hiểu địa lí:* Biết tìm kiếm, chọn lọc và khai thác thông tin văn bản, tranh ảnh,…*- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* Tìm kiếm được các thông tin và nguồn số liệu tin cậy về khái niệm, biểu hiện, nguyên nhân, tác động, hậu quả, tầm quan trọng và sự cấp bách cần phải có các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu. | 10 | Hk 1 – 10 tiết | Lớp học | GVBM | Đoàn trường | Máy vi tính* Máy chiếu
* Mạng internet
* Tài liệu liên quan
 |
| 2 | Độ thị hóa | **1. Kiến thức:** - Trình bày được khái niệm về đô thị hóa theo nghĩa hẹp và nghĩa rộng. Nêu được ý nghĩa của tỉ lệ dân thành thị.- Phân tích được đặc điểm đô thị hóa ở các nước phát triển. Phân biệt được quy mô của các đô thị. Nhận xét và giải thích được xu hướng đô thị hóa ở các nước phát triển.- Phân tích được đặc điểm đô thị hóa ở các nước phát triển.- Phân tích được đặc điểm đô thị hóa ở các nước đang phát triển. Nhận xét và giải thích được xu hướng đô thị hóa ở các nước đang phát triển. Phân tích được tác động tích cực và tiêu cực của quá trình đô thị hóa đến dân số, kinh tế, xã hội và môi trường ở các nước đang phát triển. Liên hệ được với thực tế Việt Nam.- So sánh được đặc điểm đô thị hóa giữa hai nhóm nước: phát triển, đang phát triển.- Xác định được trên bản đồ thế giới một số siêu đô thị.- Vẽ được biểu đồ cơ cấu dân số phân theo thành thị và nông thôn của thế giới hoặc một số nước.**2. Năng lực:** **\* Năng lực chung:** *- Năng lực tự chủ và tự học:* + Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/nhóm.+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ nguồn thông tin SGK, Atlat, bản đồ…**\* Năng lực chuyên biệt:** *- Nhận thức khoa học địa lí:*+ Sử dụng được bản đồ để xác định được tỉ lệ dân thành thị, quy mô dân số đô thị.*- Tìm hiểu địa lí:*+ Biết tìm kiếm, chọn lọc và khai thác thông tin văn bản, tranh ảnh, bản đồ, Atlat…+ Biết đọc và sử dụng bản đồ, Atlat Địa lí Việt Nam.*- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* Tìm kiếm được các thông tin và nguồn số liệu tin cậy về đô thị hóa. | 15 | Học kì 1 – 8 tiết+ Học kì 2 : 7 tiết | Lớp học | GVBM | Đoàn trường | Máy vi tính* Máy chiếu
* Mạng internet

-Tài liệu liên quan |
| 3 | Phương pháp viết báo cáo địa lí | - Nêu được quan niệm về báo cáo địa lí.- Trình bày được cấu trúc của một báo cáo địa lí.- Xác định được các bước cần thực hiện để viết một báo cáo địa lí: chọn đề tài, xây dựng đề cương; thu thập, chọn lọc, xử lí và hệ thống hóa dữ liệu; trình bày báo cáo.- Xác định được ý tưởng và chọn đề tài báo cáo địa lí.- Xác định được cấu trúc của một đề cương báo cáo khoa học và nội dung chính xác của các đề mục.- Xác định và hình thành được kĩ năng thu thập, chọn lọc, xử lí thông tin, hệ thống hóa thông tin.- Xác định được các hình thức trình bày báo cáo.- Trình bày được kĩ thuật viết một báo cáo địa lí; hình thành được kĩ năng viết và trình bày báo cáo địa lí. | 10 | Học kì 2: 10 tiết | Lớp học | GVBM | Đoàn trường | Máy vi tính* Máy chiếu
* Mạng internet

-Tài liệu liên quan |

|  |  |
| --- | --- |
| **CHUYÊN MÔN NHÀ TRƯỜNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* | *Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 09 năm 2022***TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN***(Ký và ghi rõ họ tên)* |